

Số: /SGDDĐT-KTKĐCLGD.
V/v: hướng dẫn tuyển sinh
các lớp đầu cấp năm học 2021-2022

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2021

- Kính gửi: - UBND các huyện (thành phố, thị xã);
- Các phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các trường THPT, PTDT nội trú THCS.

Để chuẩn bị tổ chức tốt kì thi tuyển sinh năm học 2021-2022, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn các đơn vị một số vấn đề cụ thể sau:

A. CĂN CỨ BAN HÀNH HƯỚNG DẪN

- Điều lệ trường mầm non; Điều lệ trường tiểu học; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

- Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú; Nghị định 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 về việc Quy định chính sách ưu tiên Tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người;

- Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên;

- Quyết định 4199/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2021;

- Quyết định số 840/QĐ - UBND ngày 24 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt phương án tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6, lớp 10 năm học 2021-2022.

B. CÔNG TÁC TUYỂN SINH

I. TUYỂN SINH VÀO MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

1. Tuyển sinh vào các trường mầm non

- Các trường mầm non thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn dân cư theo quy định.

- Các trường mầm non tham mưu với UBND phường, xã, thị trấn về công tác tuyển sinh. Phối hợp với các đơn vị khác trên địa bàn, dưới sự chỉ đạo của phòng GDĐT và UBND xã, phường, thị trấn, tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để các bậc cha mẹ hiểu rõ, tránh gây áp lực cho công tác tuyển sinh, đưa trẻ đến trường nhập học theo đúng độ tuổi và tuyển sinh quy định. Trường hợp số trẻ đăng ký học tại trường vượt quá khả năng tiếp nhận, nhà trường phải ưu tiên tiếp nhận trẻ 5 tuổi, trẻ thuộc tuyển sinh được giao.

- Việc phân địa bàn tuyển sinh do trường phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện (TP, TX) quyết định. Cần chú ý đến các trường hợp học sinh ở các vùng giáp ranh.

2. Tuyển sinh lớp 1

- Huy động 100% các đối tượng trong độ tuổi vào học lớp 1.

- Phương thức tuyển sinh: xét tuyển đối với tất cả các loại hình trường công lập và ngoài công lập. Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 1 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh thì phòng GDĐT xây dựng phương án tuyển sinh và trình xin ý kiến chỉ đạo của UBND huyện (thành phố, thị xã).

- Giao cho UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào lớp 1; căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương quyết định việc phân địa bàn tuyển sinh cho phù hợp; trong đó, cần chú ý đến các trường hợp học sinh ở các vùng giáp ranh; chỉ đạo thực hiện việc thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh.

3. Tuyển sinh lớp 6

- Đối tượng tuyển sinh: là học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học.

- Phương thức tuyển sinh: xét tuyển.

- Địa bàn tuyển sinh: theo tuyển sinh do UBND huyện (thành phố, thị xã) quy định.

- Hồ sơ tuyển sinh: Theo quy định của phòng GDĐT.

- Trường hợp cơ sở giáo dục có số học sinh đăng ký vào học lớp 6 nhiều hơn so với chỉ tiêu tuyển sinh, có thể thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra, đánh giá năng lực học sinh.

+ Học sinh tham gia 2 bài kiểm tra, đánh giá năng lực Toán và Tiếng Việt

+ Thời gian làm bài kiểm tra đánh giá năng lực 60 phút/ bài.

+ Điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực là tổng điểm thành phần của từng câu, điểm bài kiểm tra đánh giá năng lực cho theo thang điểm 10, điểm lẻ lấy đến 2 chữ số thập phân.

+ Điểm xét tuyển là tổng số điểm của: 2 bài kiểm tra, đánh giá năng lực và *điểm bài kiểm tra môn Tiếng Việt, môn Toán cuối năm lớp 5*

+ Không áp dụng chế độ cộng điểm khuyến khích,

+ Trường hợp có nhiều học sinh ở chỉ tiêu cuối cùng thì ưu tiên chọn những học sinh có điểm 2 bài kiểm tra đánh giá năng lực cao hơn, học sinh thuộc diện chế độ chính

sách. Trường hợp chưa phân loại hết có thể dùng kết quả các cuộc thi ở cấp tiểu học để phân loại.

+ Các phòng GDĐT chỉ đạo các trường thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực cần sớm thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, phương án tuyển sinh để nhân dân biết.

Các phòng GDĐT có cơ sở giáo dục thực hiện phương án tuyển sinh theo phương thức kết hợp xét tuyển với kiểm tra đánh giá năng lực cần cụ thể đối tượng và điều kiện dự tuyển; các quy định trong kiểm tra, xét tuyển, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hội đồng tuyển sinh, hội đồng ra đề kiểm tra đánh giá năng lực, hội đồng coi kiểm tra, hội đồng chấm kiểm tra, hội đồng phúc khảo bài kiểm tra; công tác in sao, vận chuyển đề kiểm tra...trình UBND cấp huyện phê duyệt và báo cáo sở GDĐT trước ngày 30/5/2021.

4. Công tác tuyển sinh

Mỗi trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó có cấp trung học cơ sở thành lập một hội đồng tuyển sinh:

- + Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng;
- + Phó chủ tịch là phó hiệu trưởng;
- + Thư ký và một số uỷ viên.
- Hội đồng tuyển sinh có nhiệm vụ:
 - + Kiểm tra hồ sơ tuyển sinh của người học.
 - + Xét tuyển và lập biên bản xét tuyển, danh sách người học trúng tuyển trình hiệu trưởng phê duyệt.
 - + Hiệu trưởng báo cáo kết quả tuyển sinh với phòng Giáo dục và Đào tạo.
 - + Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của hội đồng

Các phòng GDĐT cần hướng dẫn chi tiết công tác tuyển sinh năm học 2021-2022, báo cáo UBND huyện (TP, TX) và sở GDĐT;

5. Tuyển sinh các trường PTDTNT THCS

5.1. Chỉ tiêu

STT	Trường	Chỉ tiêu
1	PTDTNT THCS Định Hóa	90
2	PTDTNT THCS Đông Hỷ	90
3	PTDTNT THCS Đại Từ	90
4	PTDTNT THCS Phú Lương	90
5	PTDTNT Nguyễn Bình Khiêm	90
	Tổng:	450

5.2. Đối tượng tuyển chọn

Là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư ít nhất 3 năm ở các xã, xóm, bản đặc biệt khó khăn. Các trường được tuyển số học sinh là người dân tộc Kinh ở các xã, xóm, bản đặc biệt khó khăn không quá 5% tổng chỉ tiêu.

5.3. Yêu cầu

a) Độ tuổi tuyển sinh thực hiện theo Thông tư 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Tuyển thẳng vào trường PTDT nội trú THCS những học sinh sau:

- Người dân tộc rất ít người gồm: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ;

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh trường nội trú đạt giải cấp quốc gia, quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao.

c) Cách xét tuyển

Sau khi đã xét tuyển thẳng những học sinh thuộc đối tượng quy định, số chỉ tiêu còn lại thực hiện như sau: 50% số học sinh được tuyển chọn theo năng lực học tập, rèn luyện; 50% được tuyển chọn theo thứ tự: Con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh”, con của người có công với nước, con mồ côi cả cha lẫn mẹ, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số ít người hơn.

5.4. Hồ sơ tuyển sinh

- Đơn xin đăng ký xét tuyển;

- Học bạ (bản sao hợp lệ);

- Bản sao giấy khai sinh (hợp lệ);

- Sổ hộ khẩu (Bản sao hợp lệ); trường hợp sổ hộ khẩu thất lạc phải có giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan có thẩm quyền;

- Giấy xác nhận để hưởng ưu tiên theo thứ tự (nếu có);

- 01 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ người nhận;

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ ghi rõ họ và tên, liệt kê các giấy tờ có trong túi.

5.5. Kế hoạch và quy trình tuyển chọn

- Phòng Giáo dục và Đào tạo lập kế hoạch tuyển sinh đối với trường PTDT nội trú THCS trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt. Kế hoạch tuyển sinh gồm các nội dung chính sau: đối tượng; địa bàn; chỉ tiêu; phương thức tuyển sinh; tuyển thẳng, chế độ ưu tiên, khuyến khích; tổ chức công tác tuyển sinh... Sau khi kế hoạch được phê duyệt, Phòng Giáo dục và Đào tạo (nòng cốt là trường PTDT nội trú THCS) triển khai tới các xã, xóm, bản thuộc vùng đặc biệt khó khăn, thông báo rộng rãi tới các trường tiểu học, đảm bảo mọi học sinh (và phụ huynh học sinh) thuộc đối tượng tuyển biết và đối chiếu với tiêu chuẩn, nộp hồ sơ xin xét tuyển trước ngày 10/6/2021.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm nhận và tập hợp hồ sơ, lập danh sách trích ngang trình UBND huyện thành lập Hội đồng tuyển sinh (gồm lãnh đạo

UBND huyện (TP, TX), các phòng chức năng liên quan của huyện, Hiệu trưởng trường nội trú, lãnh đạo, chuyên viên phòng GDĐT...) xét tuyển theo chỉ tiêu đã được phân bổ và các quy định hiện hành.

- UBND huyện (TP, TX) ra quyết định cử tuyển những học sinh được xét duyệt trước ngày 15/8/2021; huyện nào không thực hiện hết chỉ tiêu cần có văn bản báo cáo về sở GDĐT để chuyển chỉ tiêu cho các huyện khác.

5.6. Chỉ tiêu phân bổ cho các huyện

Căn cứ vào số lượng học sinh là người dân tộc thiểu số ở các xã, xóm, bản đặc biệt khó khăn; căn cứ vào chỉ tiêu tuyển sinh của các trường THCS nội trú; căn cứ thực tiễn tuyển sinh vào các trường PTDTNT THCS những năm qua, Sở GDĐT giao chỉ tiêu cho các huyện như sau:

STT	Huyện (TP, Thị xã)	DTNT N.B.K	DTNT Định Hoá	Nội Trú Đại Từ	Nội Trú Đồng Hỷ	Nội Trú P. Lương
1	Võ Nhai	90			25	
2	Đồng Hỷ				65	
3	Định Hóa		90	20		
4	Phú Lương					71
5	Đại Từ			70		
6	Phú Bình					10
7	Phổ Yên					3
8	TP Thái Nguyên					6
Tổng cộng		90	90	90	90	90

Chú ý:

- Các huyện (thành phố, thị xã) nộp hồ sơ tuyển sinh lớp 6 vào các trường PTDT nội trú THCS theo chỉ tiêu giao ở bảng trên.

- Các Phòng GDĐT báo cáo kết quả tuyển sinh về sở GDĐT chậm nhất ngày 30/9/2021

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

1. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập và ngoài công lập

1.1. Đối tượng tuyển sinh

Người học đã tốt nghiệp trung học cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định tại khoản 2, Điều 2, Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông (*Ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo*); có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thái Nguyên hoặc tốt nghiệp THCS tại tỉnh Thái Nguyên và có hồ sơ hợp lệ.

Trường hợp đặc biệt vì lý do nào đó mà thí sinh chưa có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Thái Nguyên, Giám đốc Sở GDĐT sẽ xem xét và quyết định.

1.2. Tuyển thẳng

- Học sinh (diện chính thức) các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS đã tốt nghiệp trung học cơ sở;

- Học sinh là người dân tộc rất ít người (thuộc một trong các dân tộc sau: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ).

- Học sinh khuyết tật (có đủ hồ sơ hợp lệ).

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Ghi chú:

- Học sinh thuộc đối tượng tuyển thẳng nếu dự thi vào trường THPT Chuyên hoặc PTDT nội trú tỉnh mà không trúng tuyển thì vẫn được xét tuyển thẳng vào các trường THPT khác thuộc địa bàn tuyển sinh.

- Hồ sơ tuyển thẳng: như đối với hồ sơ dự tuyển ở mục 1.4 (Riêng đối với học sinh trường PTDTNT THCS cần có xác nhận của Hiệu trưởng là học sinh diện chính thức).

1.3. Thi tuyển

1.3.1. Bài thi

Thi 03 bài thi gồm các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh

1.3.2. Hình thức và thời gian làm bài thi

- Các bài thi môn Toán và Ngữ văn thi theo hình thức tự luận, thời gian làm bài là 120 phút/bài thi.

- Bài thi môn Tiếng Anh thi theo hình thức kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm; thời gian làm bài là 90 phút; thí sinh làm trực tiếp trên đề thi.

1.3.3. Nội dung đề thi

Đề thi gồm các câu hỏi theo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng thuộc chương trình THCS hiện hành của Bộ GDĐT, chủ yếu nằm trong chương trình lớp 9 THCS. Cấu trúc đề thi cụ thể ở các môn thi thực hiện theo quyết định 385/QĐ-SGDĐT ngày 25/02/2021 của Giám đốc Sở GDĐT.

1.3.4. Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài
07/6/2021	SÁNG	- 7h30 họp lãnh đạo HĐCT - 08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi	
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi; Chủ tịch HĐCT nhận đề thi tại HĐ ra đề thi.	
08/6/2021	SÁNG	Ngữ văn	120 phút

	CHIỀU	Toán	120 phút
09/6/2021	SÁNG	Tiếng Anh	90 phút
	CHIỀU	Dự phòng	

1.3.5. Cách tính điểm, xét trúng tuyển

- Các bài thi được chấm theo thang điểm 10 (làm tròn đến 2 chữ số phân thập phân); môn Toán, Ngữ văn tính hệ số 2; môn Tiếng Anh hệ số 1.

- **Điểm xét tuyển = (Điểm môn Ngữ văn + Điểm môn Toán) x 2 + Điểm môn Tiếng Anh + Điểm ưu tiên (nếu có).**

Căn cứ chỉ tiêu được giao, Sở GDĐT sẽ duyệt phương án tuyển sinh của các trường. Học sinh trúng tuyển là học sinh có điểm xét tuyển không nhỏ hơn mức điểm chuẩn được công bố và không có bài thi nào bị điểm 0.

1.4. Hồ sơ dự tuyển:

- Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10;
- Bản sao giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc bằng tốt nghiệp bổ túc THCS (Bản chứng thực, hoặc bản sao) hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời trong năm dự tuyển do cơ sở giáo dục cấp;
- Bản chính học bạ;
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên, tuyển thẳng do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- Thẻ học sinh có dán ảnh do trường THCS cấp (hoặc CMTND hoặc thẻ CCCD).
- Học sinh mua hồ sơ ĐKDT tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển (Học sinh không phải nộp lệ phí tuyển sinh). Sau khi hoàn thành hồ sơ ĐKDT, học sinh nộp hồ sơ tại trường THPT nơi đăng ký dự tuyển theo lịch quy định.
- Trường THPT nhận Hồ sơ dự tuyển của học sinh kể cả học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở những năm trước (TS tự do) còn tuổi dự tuyển và có hồ sơ hợp lệ; trong hồ sơ dự tuyển của TS tự do phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý vào Phiếu đăng ký về việc người dự tuyển không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân.
- Học sinh dự tuyển vào trường Chuyên nộp Hồ sơ ĐKDT tại trường Chuyên, với học sinh dự tuyển vào PTDT nội trú nộp Hồ sơ ĐKDT tại trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 2, trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 2 có trách nhiệm nộp hồ sơ cho trường PTDT nội trú vào ngày 04/6/2021 (trường PTDTNT cần chủ động liên hệ để việc giao nhận hồ sơ được thuận lợi, đảm bảo kế hoạch tuyển sinh chung của toàn ngành).
- Các trường THPT kiểm tra hồ sơ, chịu trách nhiệm về tính đúng đắn của hồ sơ dự tuyển và nhập dữ liệu vào máy tính theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

1.5. Chính sách ưu tiên

a) Nhóm đối tượng 1: Cộng 2 điểm

Con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Nhóm đối tượng 2: Cộng 1,5 điểm

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Nhóm đối tượng 3: Cộng 1 điểm

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; Người dân tộc thiểu số; Người học đang sinh sống và học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Lưu ý:

- Một học sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng thì chọn nhóm đối tượng được cộng điểm cao nhất.

- Không cộng điểm khuyến khích trong kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10.

1.6. Việc phân địa bàn tuyển sinh

- Phân theo cấp huyện (TP, TX). Học sinh ở đơn vị huyện, thành, thị nào chỉ được nộp đơn vào một trong các trường THPT trên địa bàn đó (Kể cả các học sinh năm trước thi chưa đỗ).

- Đối với các huyện (thành phố, thị xã) có nhiều trường THPT, việc phân địa bàn tuyển sinh (kể cả đối tượng được tuyển thẳng) đến từng xã, phường do UBND cấp huyện (thành phố, thị xã) qui định sau khi đã có sự tham mưu của các trường THPT trên địa bàn; các trường có thể tuyển học sinh ở các vùng giáp ranh theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Chú ý:

- Học sinh các trường THCS thuộc địa bàn của các huyện Đồng Hỷ, Phú Bình, Phú Lương mới chuyển về thành phố Thái Nguyên có thể đăng ký dự thi vào các trường THPT thuộc địa bàn thành phố Thái Nguyên hoặc dự thi vào các trường THPT thuộc huyện trước khi chuyển.

- Trường THPT Đồng Hỷ thuộc địa bàn thành phố Thái Nguyên có trách nhiệm tuyển sinh cho cả các xã thuộc huyện Đồng Hỷ.

- Các trường THPT Khánh Hoà, Dương Tự Minh, Bắc Sơn, Trần Quốc Tuấn, Trại Cau, Ngô Quyền, Chu Văn An, Gang Thép, Diềm Thụy, Sông Công có thể nhận hồ sơ của học sinh ở các địa bàn lân cận nếu các học sinh đó có nguyện vọng. Các trường ngoài công lập có thể nhận hồ sơ của học sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

Cụ thể:

+ THPT Khánh Hoà, Dương Tự Minh có thể nhận hồ sơ của các học sinh thuộc Cổ Lũng, Vô Tranh (Phú Lương), An Khánh, Hà Thượng, Cù Vân (Đại Từ), Cao Ngạn (TPTN).

+ THPT Bắc Sơn có thể nhận hồ sơ của các học sinh thuộc các xóm giáp ranh xã Quân Chu (Đại Từ).

+ THPT Trần Quốc Tuấn có thể nhận hồ sơ của các học sinh thuộc La Hiên (Võ Nai).

+ THPT Gang Thép, Chu Văn An, Trại Cau có thể nhận hồ sơ của các học sinh thuộc Tân Quang, Bách Quang, Lương Sơn, Bá Xuyên (Sông Công), Bàn Đạt, Tân Khánh, Thượng Đình (Phú Bình).

+ THPT Ngô Quyền có thể nhận hồ sơ của các học sinh thuộc Tân Thái (Đại Từ), Bình Sơn, Bá Xuyên (Sông Công), Phúc Tân (Phổ Yên).

+ Trường THPT Sông Công có thể nhận hồ sơ của các học sinh giáp ranh thuộc xã Hồng Tiến (TX Phổ Yên).

- Các trường THPT cần thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh của trường mình để học sinh và phụ huynh biết.

- Các trường THPT không được nhận đơn của các học sinh khác địa bàn (đặc biệt là các học sinh ngoài tỉnh) khi chưa được sự đồng ý của Sở GDĐT.

- Mỗi học sinh chỉ được nộp hồ sơ thi tuyển theo quy định của Sở GDĐT vào một trường THPT sau khi đã cân nhắc kĩ.

1.7. Việc nhập dữ liệu tuyển sinh

- Các trường THPT nhận hồ sơ ĐKDT vào trường mình và hoàn thành nhập dữ liệu tuyển sinh trước ngày 04/6/2021.

- Các trường THPT cần phối hợp với các trường THCS để thống nhất ngày tập trung học sinh dự tuyển vào trường mình để làm công tác tuyên truyền, nhắc nhở các quy định, học quy chế thi....

- Các trường có tuyển sinh năm học 2021-2022 đều phải công khai trên WEBSITE của trường mình các thông tin về tuyển sinh (chỉ tiêu, vùng tuyển, lịch tập trung, lịch thi, danh sách thi sinh ĐKDT...) để học sinh và nhân dân biết.

***) Trách nhiệm của các trường THCS**

- Thông báo kịp thời và đầy đủ thông tin về kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022. Tổ chức học tập Quy chế tuyển sinh, hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường. Phổ biến cho học sinh và cha mẹ học sinh văn bản “Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022” giúp học sinh chọn trường phù hợp với địa bàn tuyển sinh, điều kiện và khả năng học tập của mình.

- Nghiêm cấm các trường THCS ép buộc hoặc vận động học sinh không tham gia đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT.

1.8. Lịch làm việc: (Làm việc cả ngày thứ bảy và chủ nhật)

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Địa điểm
1	Tập huấn Phần mềm quản lý thi cho các đơn vị	Trước ngày 15/5/2021	Sở GDĐT
2	Phát hành Hồ sơ tuyển sinh cho các trường THPT	Trước ngày 15/5/2021	Sở GDĐT
3	Hoàn thành hồ sơ và xét TN THCS	Trước ngày 28/5/2021	Các trường THCS
4	Duyệt kết quả tốt nghiệp THCS	Ngày 29/5/2021	Phòng GDĐT
5	Thông báo kết quả tốt nghiệp THCS, trả hồ sơ cho học sinh, cấp giấy CNTN tạm thời	Ngày 30/5/2021	Các trường THCS
6	Bán Hồ sơ, hướng dẫn làm hồ sơ, nhập dữ liệu vào phần mềm, kiểm tra đối chiếu, điều chỉnh sai sót.	Hoàn thành ngày 03/6/2021	Trường THPT
7	Thành lập các Hội đồng coi thi	Ngày 03/6/2021	Sở GDĐT
8	Nhận dữ liệu ĐKDT; Duyệt danh sách học sinh đề nghị trúng tuyển thẳng đợt 1 của các trường THPT	Ngày 04/6/2021	Sở GDĐT; các trường THPT.
9	Bàn giao bảng ghi tên dự thi, danh sách niêm yết phòng thi, phiếu thu bài thi...	Ngày 05/6/2021	Sở GDĐT
10	- Họp lãnh đạo HĐCT. - HĐCT Họp phiên toàn thể (Kiểm tra HS,CSVC..).	7h30 ngày 07/6/2021 8h00 ngày 07/6/2021	HĐCT
11	- Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi. - CT HĐCT thi nhận đề thi	14h00 ngày 07/6/2021	HĐCT
12	Thi theo lịch	08-10/6/2021	HĐCT
13	Chấm thi	13-20/6/2021	THPT Lương Ngọc Quyến
14	Công bố điểm thi	Ngày 22/6/2021	Sở GDĐT; Trường THPT
15	Các trường lên phương án tuyển sinh	Ngày 23/6/2021	Trường THPT
16	Duyệt PA tuyển sinh trường THPT Chuyên và PTDTNT tỉnh	Ngày 24/6/2021	Sở GDĐT
17	Duyệt PA tuyển sinh các trường THPT khác	Ngày 25/6/2021	Sở GDĐT

18	Nhận đơn phúc khảo bài thi; hoàn thành nhập dữ liệu lên hệ thống PM quản lý thi, chốt dữ liệu nhập	Trước 03/7/2021	Trường THPT
19	Tổ chức chấm Phúc khảo	Trước 25/7/2021	Sở GDĐT

- Sau khi duyệt kết quả tại Sở GDĐT, các trường công bố ngay điểm chuẩn vào trường mình, công bố danh sách trúng tuyển và trả hồ sơ dự tuyển cùng phiếu báo điểm cho các học sinh không trúng tuyển có nguyện vọng nộp đơn học trường khác trên cùng địa bàn huyện (TP, TX).

1.9. Phúc khảo

- Điều kiện phúc khảo: Mọi thí sinh đều có quyền xin phúc khảo bài thi
- Các trường THPT nộp đơn phúc khảo và danh sách trích ngang về sở GDĐT ngày 03/7/2021.

1.10. Các Phòng giáo dục và đào tạo giới thiệu các giáo viên THCS có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt tham gia coi thi tuyển sinh THPT trước ngày 25/5/2021:

- Phòng GDĐT TP Thái Nguyên: 60 giáo viên
- Phòng GDĐT TP Sông Công: 20 giáo viên
- Các phòng GDĐT khác: 40 giáo viên

(Danh sách giáo viên coi thi nhập theo mẫu gửi kèm công văn này)

2. Tuyển sinh vào THPT Chuyên

2.1. Chỉ tiêu: 390 học sinh

Mỗi lớp chuyên tuyển 30 học sinh, riêng chuyên Tiếng Anh tuyển 02 lớp.

2.2. Các môn chuyên: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học.

2.3. Đối tượng dự tuyển

Học sinh được tham gia dự thi khi có đủ các điều kiện sau:

- Có hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú tại tỉnh Thái Nguyên.
- Xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp trung học cơ sở từ khá trở lên. Riêng đối với những năm học thực hiện theo chương trình VNEN học sinh được đánh giá phân năng lực và phẩm chất là đạt.
- Xếp loại tốt nghiệp trung học cơ sở từ khá trở lên.

Học sinh đạt kết quả sơ tuyển vòng 1 theo Văn bản hợp nhất số 20/VBHN-BGDĐT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên là những học sinh có đủ hồ sơ hợp lệ, đảm bảo các điều kiện như trên.

2.4. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển.

2.4.1. Bài thi

- Học sinh thi ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh chung với các trường Trung học phổ thông khác (môn không chuyên) và một môn chuyên.

- Thí sinh thi vào chuyên Tin học sẽ thi bài thi chuyên là Toán (đề thi dành cho chuyên Tin); thí sinh thi vào chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc sẽ thi bài thi chuyên là Tiếng Anh (đề thi dành cho chuyên Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc).

- Cấu trúc đề thi cụ thể ở các môn thi thực hiện theo quyết định 385/QĐ-SGDĐT ngày 25/02/2021 của Giám đốc Sở GDĐT.

2.4.2. Hình thức và thời gian làm bài

- Các bài thi theo hình thức tự luận, riêng môn Tiếng Anh có thêm phần trắc nghiệm.

- Thời gian làm bài:

+ Các môn thi không chuyên: Môn Ngữ văn, Toán: 120 phút; môn Tiếng Anh: 90 phút.

+ Các bài thi chuyên: thời gian làm bài 180 phút.

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu bài thi tính theo thang điểm khác thì kết quả bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10. Điểm bài thi được làm tròn đến 02 chữ số phần thập phân.

2.4.3. Hệ số điểm bài thi

Hệ số điểm bài thi được quy định riêng cho từng lớp chuyên, cụ thể:

Thi vào lớp chuyên	Hệ số điểm các bài thi			
	Toán chung	Ngữ văn chung	Tiếng Anh chung	Môn chuyên
Toán, Vật Lí, Hóa học, Sinh học, Tin học	2	1	1	3
Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí	1	2	1	3
Tiếng Anh, Nga, Pháp, Trung Quốc	1	1	2	3

2.5. Cách xét tuyển

- Điểm xét tuyển: điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên, điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

- Nguyên tắc xét tuyển:

+ Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và không có bài thi nào có điểm dưới 4.

+ Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: Có điểm thi môn chuyên đăng ký dự thi cao hơn; có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn; có điểm trung bình các môn học cuối năm học lớp 9 cao hơn.

2.6. Chính sách ưu tiên

Không thực hiện việc cộng điểm ưu tiên, khuyến khích trong kỳ thi vào trường THPT Chuyên.

2.7. Lịch thi

Ngày	Buổi	Bài thi	Thời gian làm bài
07/6/2021	SÁNG	7h30 họp lãnh đạo HĐCT 08 giờ 00: Họp Hội đồng coi thi	
	CHIỀU	14 giờ 00: Thí sinh đến phòng thi làm thủ tục dự thi, đính chính sai sót (nếu có) và nghe phổ biến Quy chế thi, Lịch thi; Chủ tịch HĐCT nhận đề thi tại HĐ ra đề thi.	
08/6/2021	SÁNG	Ngữ văn	120 phút
	CHIỀU	Toán	120 phút
09/6/2021	SÁNG	Tiếng Anh	90 phút
10/6/2021	SÁNG	Môn chuyên: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh	180 phút
	CHIỀU	Môn chuyên: Lịch sử, Địa lí, Tiếng Nga, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học.	180 phút
11/6/2021	SÁNG	Dự phòng	

Một học sinh có thể đăng ký thi hai môn chuyên theo lịch thi trên.

2.8. Trường THPT Chuyên có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các thông tin về tuyển sinh lớp 10 THPT Chuyên năm học 2021-2022 cho giáo viên, học sinh và nhân dân biết.

2.9. Trường THPT Chuyên có trách nhiệm thu nhận hồ sơ của học sinh có đủ điều kiện đăng ký dự thi vào trường mình, thông báo cho các trường THPT nơi học sinh đăng ký nguyện vọng 2 biết số lượng học sinh đăng ký, chuyển điểm và hồ sơ về các trường THPT học sinh đăng ký nguyện vọng 2 đối với những học sinh không trúng tuyển vào THPT Chuyên.

Nếu không trúng tuyển vào THPT Chuyên, các học sinh sẽ được sử dụng kết quả thi ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh không chuyên để tham gia xét tuyển vào các trường THPT khác trên địa bàn tuyển sinh (huyện, thành phố, thị xã) bình đẳng như các học sinh thi trực tiếp vào các trường đó.

2.10. Phúc khảo: Thực hiện như đối với phúc khảo của các trường Đại trà.

- Không hạn chế số môn phúc khảo

- Việc thay đổi điểm phúc khảo được quy định như sau:

+ Đối với các môn tự nhiên và môn Ngoại ngữ: điểm chênh từ 0.5 (Đối chất khi chênh từ 1 điểm trở lên).

+ Đối với các môn xã hội: điểm chênh từ 1 (Đối chất khi điểm chênh từ 2 điểm trở lên).

3. Tuyển sinh vào trường Dân tộc nội trú tỉnh Thái Nguyên

3.1. Chỉ tiêu: 180 học sinh.

3.2. Đối tượng dự tuyển

- Là những học sinh diện chính thức học tại trường PTDTNT THCS trong tỉnh đã tốt nghiệp THCS, đủ tuổi tuyển sinh theo quy định hiện hành.

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS, đủ tuổi tuyển sinh theo quy định hiện hành có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) tại các xã, các xóm, thôn, bản đặc biệt khó khăn thuộc tỉnh Thái Nguyên theo quy định hiện hành.

3.3. Tuyển thẳng: Chỉ tuyển thẳng học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người và học sinh thuộc đối tượng tuyển sinh trường nội trú đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3.4. Hình thức tuyển sinh: Thi tuyển như các trường THPT khác (Mục 3.1.2).

3.5. Cách xét tuyển

- Xét tuyển thẳng số học sinh đủ điều kiện theo quy định;

- Số chỉ tiêu còn lại được xét trúng tuyển như sau:

+ 50% chỉ tiêu là những thí sinh có Điểm xét tuyển từ cao nhất xuống thấp và không có bài thi nào bị điểm 0.

+ 50% chỉ tiêu phân bổ cho các huyện, thành phố, thị xã (gọi chung là huyện) theo tỷ lệ thí sinh dự thi của các huyện; xét tuyển của huyện cũng theo nguyên tắc Điểm xét tuyển từ cao xuống thấp và không có bài thi nào bị điểm 0.

Hội đồng tuyển sinh Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Thái Nguyên tổ chức xét tuyển sinh theo nguyên tắc trên (Tuyển số học sinh là người dân tộc Kinh không quá 5% tổng chỉ tiêu). Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau: con mồ côi cả cha lẫn mẹ, học sinh thuộc hộ nghèo, cận nghèo, học sinh là người dân tộc thiểu số ít người hơn, học sinh có điểm trung bình các môn học lớp 9 cao hơn.

Phương án tuyển sinh cụ thể do Hội đồng tuyển sinh Trường PTDTNT Thái Nguyên xây dựng đảm bảo chỉ tiêu được giao và được Sở GDĐT phê duyệt.

3.6. Hồ sơ

- Học sinh được đăng ký 2 nguyện vọng trong đó nguyện vọng 1 (NV 1) là trường PTDTNT, nguyện vọng 2 (NV 2) là một trường THPT thuộc địa bàn tuyển sinh.

- Học sinh nộp hồ sơ dự tuyển tại trường THPT nơi đăng ký NV 2; các trường THPT có trách nhiệm nhận hồ sơ, kiểm tra đảm bảo đúng, đủ và nộp cho trường PTDTNT vào sáng ngày 04/6/2021 tại Sở GDĐT. Trường PTDTNT có trách nhiệm nhận lại hồ sơ, kiểm tra dữ liệu và lập bảng ghi tên dự thi, danh sách niêm yết cho học sinh dự thi vào trường mình gửi lại cho các trường nơi học sinh đăng ký NV 2 vào ngày 06/6/2021 (Trường PTDTNT cần chủ động liên hệ để việc giao nhận hồ sơ được thuận lợi, đảm bảo kế hoạch tuyển sinh chung của toàn ngành).

- Ngoài hồ sơ như các học sinh dự thi THPT khác, các học sinh dự thi trường PTDTNT cần nộp thêm:

+ Sổ hộ khẩu (Bản sao); trường hợp sổ hộ khẩu thất lạc thì phải có Giấy xác nhận hộ khẩu do cơ quan có thẩm quyền cấp.

+ 01 phong bì dán tem có ghi địa chỉ người nhận thư.

3.7. Nếu không trúng tuyển vào Trường Phổ thông DTNT tỉnh, các học sinh sẽ được sử dụng kết quả thi để tham gia xét tuyển vào các trường THPT khác trên địa bàn tuyển sinh (huyện, thành phố, thị xã) bình đẳng như các học sinh thi trực tiếp vào các trường đó.

Sau khi có kết quả thi, trường PTDNT cần xét tuyển ngay và gửi Danh sách học sinh không trúng tuyển cùng hồ sơ về trường học sinh đăng ký nguyện vọng 2 (thời hạn gửi chậm nhất chiều 24/6/2021).

3.8. Các trường THPT, các phòng GDĐT, trường THCS Nội trú trong tỉnh có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các thông tin về tuyển sinh lớp 10 PT DTNT năm học 2021-2022 cho giáo viên, học sinh và nhân dân biết.

*** Chú ý khi Đăng ký dự thi:**

1. Học sinh không dự tuyển vào trường THPT Chuyên và trường PTDNT Thái Nguyên chỉ được đăng ký vào 01 trường THPT đại trà.

2. Mỗi học sinh đăng ký thi vào trường THPT Chuyên được quyền đăng ký thi tối đa hai môn chuyên theo lịch thi.

3. Học sinh đăng ký dự tuyển vào trường THPT Chuyên hoặc trường PTDNT Thái Nguyên được quyền đăng ký thêm NV 2 vào 01 trường THPT đại trà theo đúng tuyển tuyển sinh.

4. Trường hợp đặc biệt: Học sinh đăng ký thi vào trường THPT Chuyên, trường PTDNT Thái Nguyên và trường THPT đại trà thì trường THPT Chuyên là NV 1, PTDNT Thái Nguyên là NV 2, trường THPT đại trà là NV 3.

III. CÔNG TÁC COI THI

1. Các hội đồng coi thi thực hiện việc kiểm tra hồ sơ thi, CSVC và xác nhận điều kiện dự thi của thí sinh. Hiệu trưởng các trường THPT chịu trách nhiệm cuối cùng về tính chính xác của Hồ sơ thí sinh.

2. Các trường THPT chủ động báo cáo với UBND huyện, thành phố, thị xã; liên hệ với lực lượng công an, quân đội, y tế.... để phối hợp bảo vệ, phục vụ kỳ thi. Bảo đảm tại mỗi hội đồng coi thi:

- Có 2 công an làm nhiệm vụ 24h/24h để bảo vệ đề thi, bài thi, đi lấy đề thi đi nộp bài thi.

- Tuỳ theo quy mô và đặc điểm địa hình các hội đồng coi thi bố trí lực lượng bảo vệ phù hợp.

3. Bố trí cán bộ giám sát: đảm bảo ít nhất 7 phòng thi có một CBGS.

4. Các đơn vị không được thay thế người coi thi, chấm thi khi chưa có sự đồng ý của sở GDĐT.

5. Thực hiện việc bốc thăm phân công coi thi.

6. Không cho dự thi những học sinh đã rút hồ sơ để đi học ở những trường khác.

7. Xếp bài thi: mỗi bài thi trong một phòng thi xếp thành một tập, sắp xếp bài thi theo thứ tự số báo danh tăng dần.

8. Đối với các trường có tổ chức thi cho học sinh đăng ký tuyển vào PTDT nội trú tỉnh:

- Xếp phòng thi của học sinh thi vào nội trú riêng và không quá 25 HS/phòng.
- Thu bài riêng.

9. Công tác tổ chức coi thi, chấm thi tuyển sinh cần chú ý:

- Các nhà trường, các điểm thi cần tổ chức tốt việc cho học sinh học tập quy chế thi, nội quy và các vật dụng được phép mang vào phòng thi, thông báo thời gian địa điểm cũng như các quy định khác của kỳ thi.

- Quy trình coi thi, các biểu mẫu trong kỳ thi tuyển sinh thực hiện như quy trình đối với kỳ thi tốt nghiệp THPT.

- Thí sinh đến muộn sau 15 phút kể từ khi tính giờ làm bài sẽ không được dự thi.
- Phòng thi cuối cùng có thể xếp tối đa 28 học sinh.

10. Nội dung báo cáo nhanh sau kỳ thi:

- + Số học sinh đăng ký dự thi;
- + Số học sinh bỏ thi;
- + Số bài thi theo từng môn thi;
- + Tình hình đặc biệt (vi phạm quy chế thi).

11. Việc chỉnh sửa dữ liệu:

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ, hội đồng coi thi lập danh sách các học sinh phải chỉnh sửa dữ liệu (SBD, Họ và tên, ngày tháng năm sinh, Điểm UT, KK...) có xác nhận của Chủ tịch hội đồng coi thi gửi về Hội đồng chấm thi.

IV. HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của từng trường THPT.

2. Thành phần, nhiệm vụ và quyền hạn của hội đồng:

2.1. Thành phần hội đồng gồm: Chủ tịch là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng, phó chủ tịch là phó hiệu trưởng, thư ký và một số uỷ viên. Thành viên hội đồng tuyển sinh được lựa chọn trong số cán bộ quản lý và giáo viên có kinh nghiệm, có phẩm chất đạo đức tốt và tinh thần trách nhiệm cao.

2.2. Nhiệm vụ và quyền hạn:

- Kiểm tra hồ sơ dự tuyển của người học;

- Tiếp nhận kết quả điểm các bài thi của người dự tuyển từ Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện xét tuyển. Căn cứ chỉ tiêu được giao và điểm xét tuyển, tiến hành xét tuyển từ điểm cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu.

- Lập biên bản xét tuyển và danh sách người học được tuyển; biên bản xét tuyển phải có đủ họ tên, chữ ký của tất cả thành viên, danh sách người học được tuyển phải có họ tên, chữ ký của chủ tịch hội đồng;

- Báo cáo với Sở Giáo dục và Đào tạo hồ sơ tuyển sinh gồm: biên bản xét tuyển và danh sách người học được đề nghị tuyển theo lịch quy định;
- Được sử dụng con dấu của nhà trường vào các văn bản của Hội đồng;
- Các trường lập danh sách đề xuất Hội đồng tuyển sinh của đơn vị mình và nộp về sở GDĐT trước ngày 05/5/2021, nhận quyết định Hội đồng tuyển sinh vào ngày 04/6/2021.

V. KINH PHÍ

- Kinh phí cho kỳ thi áp dụng theo chế độ tài chính hiện hành.
- Giấy thi, giấy nháp, phù hiệu, bì đựng bài thi, bì đựng hồ sơ thí sinh, nhận tại phòng KT-KĐCLGD.
- Các đơn vị căn cứ hướng dẫn của sở GDĐT cần chuẩn bị kế hoạch cụ thể về kinh phí phục vụ kỳ thi theo đúng quy định.

Nhận được công văn này đề nghị các đơn vị khẩn trương nghiên cứu, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- UBND các huyện, các phòng GDĐT;
- Các trường THPT, PTDTNT THCS;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Hưng